

Phụ lục 01: Lựa chọn nhà thầu qua mạng theo phương thức 01 giai đoạn 02 túi hồ sơ**Mã số: QT-01A-LCNT****Tổng thời gian: 52 ngày***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DAGT ngày /11/2024)*

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổng thời gian thực hiện						52	
1. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu						6	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 1	Lập Hồ sơ mời thầu (HSMT)	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện)	a) Trường hợp thuê tư vấn: Đơn vị tư vấn lập HSMT và Tờ trình thẩm định, phê duyệt HSMT gửi Ban QLDA. b) Trường hợp Ban QLDA tự thực hiện - Dự thảo HSMT. - Lấy ý kiến góp ý dự thảo HSMT (nếu cần thiết) - Hoàn thiện HSMT theo các ý kiến góp ý (nếu có).	- HSMT (trường hợp thuê tư vấn). - HSMT (dự thảo) đã hoàn thiện theo các góp ý nếu có (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Tờ trình thẩm định HSMT.	4	Điểm b khoản 1 Điều 34 Nghị định số 24
	Bước 2	Thẩm định và phê duyet HSMT	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thực hiện thẩm định HSMT. - Dự thảo văn bản Báo cáo thẩm định HSMT trình Phó Giám đốc. - Dự thảo Quyết định phê duyệt HSMT chuyển Phó Giám đốc trình Giám đốc Ban ký. - Phê duyệt HSMT.	- Báo cáo thẩm định HSMT kèm HSMT đã được thẩm định. - Quyết định phê duyệt HSMT và HSMT đã được phê duyệt.	2	- Điểm c khoản 1 Điều 34 Nghị định số 24. - Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả HSMT để thực hiện lại
2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu						24	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 3	Mời thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Xác định thời gian đóng thầu, mở thầu, hiệu lực E HSDT, giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu có). - Liên kết dữ liệu từ KHLCNT, tạo thông báo mời thầu trực tiếp trên Hệ thống đấu thầu: https://muasamcong.mpi.gov.vn	E-TBMT được tạo thành công, hệ thống tự tạo số hiệu E- TBMT.	0,5	Điểm a khoản 2 Điều 34 Nghị định 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA), Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 4	Phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Hoặc Ban QLDA (trường hợp trả lời kiến nghị).	- Lập E-HSMT trực tiếp trên Hệ thống (lưu ý đảm bảo về sự thống nhất giữa nội dung Hồ sơ mời thầu đăng tải trên Hệ thống và Hồ sơ mời thầu (bản giấy) đã được phê duyệt. - Đăng tải E-TBMT và phát hành E-HSMT trên Hệ thống. - Đăng tải quyết định sửa đổi kèm theo nội dung sửa đổi (E-TBMT sửa đổi) và E-HSMT sửa đổi trên Hệ thống trường hợp sửa đổi E-HSMT (lưu ý gia hạn thời gian đóng thầu và các nội dung liên quan khác nếu có). - Trả lời làm rõ E-HSMT theo đề nghị của nhà thầu bằng văn bản và trực tiếp trên Hệ thống (nếu có). - Trả lời kiến nghị về E-HSMT theo kiến nghị của nhà thầu bằng văn bản và trực tiếp trên Hệ thống (nếu có).	- E-HSMT hoặc E-HSMT sửa đổi (nếu có) được đăng tải thành công. - Văn bản trả lời làm rõ E- HSMT (nếu có). - Văn bản trả lời kiến nghị (nếu có).	3	- Điểm b khoản 2 Điều 34 Nghị định 24. - Trường hợp phải sửa đổi E-HSMT, chuyển nội dung sửa đổi và E- HSMT sửa đổi để thực hiện Bước 2 trước khi phê duyet sửa đổi E- HSMT.
Nhà thầu	Bước 5	Nộp, rút và sửa đổi E-hồ sơ dự thầu	Nhà thầu	- Nộp E-HSDT theo yêu cầu của E-HSMT (hoặc E- HSDT sửa đổi nếu có).	E-HSDT được đăng tải thành công trên Hệ thống.	20	Điểm c khoản 2 Điều 34 Nghị định 24
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA), Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 6	Mở hồ sơ đề xuất về kỹ thuật	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Chủ đầu tư (Ban QLDA) trường hợp xử lý tình huống.	- Đăng nhập vào Hệ thống và chọn gói thầu cần mở theo số hiệu E-TBMT. - Báo cáo xử lý tình huống theo khoản 5 Điều 131 Nghị định 24 (nếu có ít hơn 03 nhà thầu) hoặc báo cáo gia hạn thời điểm đóng thầu hoặc tổ chức lại lựa chọn nhà thầu theo khoản 4 Điều 131 Nghị định 24. - Xem xét xử lý tình huống. - Mở E-HSĐXKT và công khai trên Hệ thống biên bản mở E-HSĐXKT. - Tải toàn bộ file E-HSĐXKT và các tài liệu khác liên quan.	- Văn bản Báo cáo xử lý tình huống (nếu có). - Văn bản xử lý tình huống (nếu có). - Biên bản mở thầu được trích xuất từ Hệ thống. - E-HSĐXKT và các tài liệu liên quan được tải từ Hệ thống.	0,5	Điểm d khoản 2 Điều 34 Nghị định 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
3. Đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật							
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 7	Đánh giá E- HSDXKT	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của E-HSDXKT. - Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm. - Đánh giá về kỹ thuật. - Làm rõ E-HSDXKT (tính hợp lệ của E-HSDXKT, hợp đồng tương tự, nhân sự chốt, thiết bị thi công chủ yếu...) nếu có (văn bản và trực tiếp trên Hệ thống).	- Văn bản làm rõ E-HSDXKT và đăng tải trên Hệ thống (nếu có). - Báo cáo đánh giá E-HSDXKT. - Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả đánh giá E-HSDXKT.	7	Điểm a, b khoản 3 Điều 34 Nghị định 24.
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 8	Trình, thẩm định, phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn) Hoặc Tổ thẩm định (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Giám đốc quản lý dự án/ Giám đốc Ban QLDA.	- Thẩm định báo cáo đánh giá E-HSDXKT. - Trình phê duyệt Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. - Phê duyệt Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. - Đăng tải Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.	- Báo cáo thẩm định kết quả đánh giá E-HSDXKT. - Quyết định phê duyệt Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. - Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật đã được đăng tải.	3	Điểm c khoản 3 Điều 34 Nghị định 24.
4. Mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính							
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 9	Mở hồ sơ đề xuất về tài chính của các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Mở E-HSDXTC và công khai trên Hệ thống biên bản mở E-HSDXTC. - Tải toàn bộ file E-HSDXTC, Biên bản mở E- HSDXTC và các tài liệu khác liên quan.	- Biên bản mở thầu được trích xuất từ Hệ thống. - E-HSDXTC và các tài liệu liên quan được tải từ Hệ thống.	0,5	Điểm a khoản 4 Điều 34 Nghị định 24.
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 10	Đánh giá E- HSDXTC	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về tài chính. - Đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất về tài chính và xếp hạng nhà thầu (nếu có nhiều hơn 01 nhà thầu). - Làm rõ E-HSDXTC nếu có (văn bản và trực tiếp trên hệ thống). - Lập Báo cáo đánh giá E-HSDXTC. - Dự thảo văn bản mời đối chiếu tài liệu và thương thảo hợp đồng (nếu có).	- Văn bản làm rõ E-HSDXTC và đăng tải trên Hệ thống (nếu có). - Văn bản thông báo sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, áp đơn giá (đối với phần sai lệch thiếu) đối với hồ sơ dự thầu của nhà thầu (nếu có). - Báo cáo đánh giá E-HSDXTC. - Văn bản mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất vào đối chiếu tài liệu và thương thảo hợp đồng (nếu có).	3	Điểm a, b khoản 4 Điều 34 Nghị định 24.

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 11	Đối chiếu tài liệu thuộc E-HSDT	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn). - Trường hợp Ban QLDA tự thực hiện: Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định.	Thực hiện đối chiếu tài liệu, các thông tin mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT.	- Biên bản đối chiếu tài liệu. - Biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có).	1	
5. Thương thảo hợp đồng (nếu có)						1	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 12	Thương thảo hợp đồng (nếu có)	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn). - Trường hợp Ban QLDA tự thực hiện: Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định.	Thực hiện thương thảo hợp đồng.	Biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có).	1	Khoản 5 Điều 34 Nghị định 24
6. Trình, thẩm định, phê duyệt, công khai kết quả lựa chọn nhà thầu và giải thích lý do nhà thầu không trúng thầu theo yêu cầu của nhà thầu (nếu có).						4,5	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 13	Trình đề nghị phê duyet kết quả lựa chọn nhà thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Lập tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.	Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.	0,5	Khoản 6 Điều 34 Nghị định 24
Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 14	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn) Hoặc Tổ thẩm định (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Giám đốc quản lý dự	- Thẩm định kết quả LCNT. - Trình phê duyệt kết quả LCNT.	- Báo cáo thẩm định kết quả LCNT. - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT (bản dự thảo).	2	Khoản 6 Điều 34 Nghị định 24
	Bước 15	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	Giám đốc	Xem xét, thống nhất và ký phê duyệt kết quả LCNT.	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT.	1	Khoản 6 Điều 34 Nghị định 24
	Bước 16	Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu	Ban QLDA (theo phân công nhiệm vụ)	- Gửi thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. - Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. - Trích xuất từ trang chủ của Hệ thống https://muasamcong.mpi.gov.vn file PDF: "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu".	- Văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. - Thông tin kết quả lựa chọn nhà thầu đã được đăng tải (File PDF: "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu").	0,5	Khoản 6 Điều 34 Nghị định 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 17	Chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng	Ban QLDA (theo phân công nhiệm vụ)	Tạo thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng bằng văn bản và đăng tải trên Hệ thống.	- Văn bản thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng. - Thông tin thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng đã được đăng tải.	0,5	Khoản 6 Điều 34 Nghị định 24
7. Hoàn thiện, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng						2	
Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 18	Hoàn thiện và ký kết hợp đồng	Lãnh đạo Ban, Ban điều hành dự án, phòng kế toán, phòng KT-TĐ	- Hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Quản lý thực hiện hợp đồng.	- Hợp đồng kinh tế được ký kết.	2	Khoản 7 Điều 34 Nghị định số 24

Phụ lục 02: Lựa chọn nhà thầu qua mạng theo phương thức 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ**Mã số: QT-01B-LCNT****Tổng thời gian: 45 ngày***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DAGT ngày /11/2024)*

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổng thời gian thực hiện						45	
1. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu						6	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 1	Lập Hồ sơ mời thầu (HSMT)	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện)	a) Trường hợp thuê tư vấn: Đơn vị tư vấn lập HSMT và Tờ trình thẩm định, phê duyệt HSMT gửi Ban QLDA. b) Trường hợp Ban QLDA tự thực hiện - Dự thảo HSMT. - Lấy ý kiến góp ý dự thảo HSMT (nếu cần thiết) - Hoàn thiện HSMT theo các ý kiến góp ý (nếu có). - Dự thảo tờ trình thẩm định, phê duyệt HSMT.	- HSMT (trường hợp thuê tư vấn). - HSMT (dự thảo) đã hoàn thiện theo các góp ý nếu có (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Tờ trình thẩm định HSMT.	4	Điểm b khoản 1 Điều 22 Nghị định số 24.
	Bước 2	Thẩm định và phê duyệt HSMT	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thực hiện thẩm định HSMT. - Dự thảo văn bản Báo cáo thẩm định HSMT trình Phó Giám đốc. - Dự thảo Quyết định phê duyệt HSMT chuyển Phó Giám đốc trình Giám đốc Ban ký. - Phê duyệt HSMT.	- Báo cáo thẩm định HSMT kèm HSMT đã được thẩm định. - Quyết định phê duyệt HSMT và HSMT đã được phê duyệt.	2	- Điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 24. - Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả HSMT để thực hiện lại Bước 1.
2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu						24	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 3	Mời thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Xác định thời gian đóng thầu, mở thầu, hiệu lực E-HSDT, giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu có). - Liên kết dữ liệu từ KHLCNT, tạo thông báo mời thầu trực tiếp trên Hệ thống đấu thầu: https://muasamcong.mpi.gov.vn	E-TBMT được tạo thành công, hệ thống tự tạo số hiệu E-TBMT.	0,5	Điểm a khoản 2 Điều 22 Nghị định 24.

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA), Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 4	Phát hành, sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Hoặc Ban QLDA (trường hợp trả lời kiến nghị).	- Lập E-HSMT trực tiếp trên Hệ thống (lưu ý đảm bảo về sự thống nhất giữa nội dung Hồ sơ mời thầu đăng tải trên Hệ thống và Hồ sơ mời thầu (bản giấy) đã được phê duyệt. - Đăng tải Quyết định phê duyệt HSMT và phát hành E-HSMT trên Hệ thống. - Đăng tải quyết định sửa đổi kèm theo nội dung sửa đổi (E-TBMT sửa đổi) và E-HSMT sửa đổi trên Hệ thống trường hợp sửa đổi E-HSMT (lưu ý gia hạn thời gian đóng thầu và các liên quan khác nếu có). - Trả lời làm rõ E-HSMT theo đề nghị của nhà thầu bằng văn bản và trực tiếp trên Hệ thống (nếu có). - Trả lời kiến nghị về E-HSMT theo kiến nghị của nhà thầu bằng văn bản và trực tiếp trên Hệ thống (nếu có).	- E-HSMT hoặc E-HSMT sửa đổi (nếu có) được đăng tải thành công. - Văn bản trả lời làm rõ E- HSMT (nếu có). - Văn bản trả lời kiến nghị (nếu có).	3	- Điểm b khoản 2 Điều 22 Nghị định 24. - Trường hợp phải sửa đổi E-HSMT, chuyển nội dung sửa đổi và E- HSMT sửa đổi để thực hiện Bước 2 trước khi phê duyệt sửa đổi E- HSMT.
Nhà thầu	Bước 5	Chuẩn bị, nộp, tiếp nhận, quản lý, sửa đổi, rút hồ sơ dự thầu	Nhà thầu	- Nộp E-HSDT theo yêu cầu của E-HSMT (hoặc E-HSDT sửa đổi nếu có).	E-HSDT được đăng tải thành công trên Hệ thống.	20	Điểm c khoản 2 Điều 22 Nghị định 24
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA), Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 6	Mở thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT). - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Chủ đầu tư (Ban QLDA) trường hợp xử lý tình huống.	- Đăng nhập vào Hệ thống và chọn gói thầu cần mở theo số E-TBMT. - Báo cáo xử lý tình huống theo khoản 5 Điều 131 Nghị định 24 (nếu có ít hơn 03 nhà thầu) hoặc báo cáo gia hạn thời điểm đóng thầu hoặc tổ chức lại lựa chọn nhà thầu theo khoản 4 Điều 131 Nghị định 131. - Xử lý tình huống. - Mở E-HSDT và công khai trên Hệ thống biên bản mở E-HSDT. - Tải toàn bộ file E-HSDT và các tài liệu khác liên quan của các nhà thầu tham dự thầu.	- Văn bản Báo cáo xử lý tình huống (nếu có). - Văn bản xử lý tình huống (nếu có). - Biên bản mở thầu được trích xuất từ Hệ thống. - E-HSDT và các tài liệu liên quan được tải từ Hệ thống.	0,5	Điểm d khoản 2 Điều 22 Nghị định 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
3. Đánh giá hồ sơ dự thầu						7	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 7	Đánh giá và làm rõ E-HSDT, sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch, xếp hạng nhà thầu	- Đơn vị tư vấn (trưởng hợp thuê Tư vấn). - Hoặc Tổ chuyên gia (trưởng hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT. - Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, kỹ thuật và tài chính. - Làm rõ E-HSDT nếu có (văn bản và trực tiếp trên Hệ thống). - Hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), thông báo hiệu chỉnh sai lệch. - Xếp hạng nhà thầu (nếu có nhiều hơn 01 nhà thầu).	- Văn bản làm rõ E-HSDT và đăng tải trên Hệ thống (nếu có); - Thông báo hiệu chỉnh sai lệch (nếu có). - Biên bản làm việc của Tổ chuyên gia (nếu có). - Báo cáo đánh giá E- HSDT.	7	Khoản 3 Điều 22 Nghị định 24.
4. Trình, thẩm định, phê duyệt, công khai kết quả lựa chọn nhà thầu và giải thích lý do nhà thầu không trúng thầu theo yêu cầu của nhà thầu (nếu có)						6	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 8	Mời đối chiếu tài liệu thuộc E- HSDT	- Đơn vị tư vấn (trưởng hợp thuê Tư vấn). - Trưởng hợp Ban QLDA tự thực hiện: Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định.	- Xem xét báo cáo đánh giá E-HSDT để mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất vào đối chiếu tài liệu (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Dự thảo văn bản mời vào đối chiếu tài liệu. - Dự thảo nội dung thương thảo hợp đồng (nếu cần thiết).	- Biên bản họp Tổ thẩm định xem xét báo cáo đánh giá E-HSDT (nếu có). - Văn bản mời đối chiếu tài liệu/ thương thảo hợp đồng (nếu có).	0,5	Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả Báo cáo đánh giá HSDT để thực hiện lại Bước 7.
	Bước 9	Đối chiếu tài liệu thuộc E- HSDT	Tổ chuyên gia và nhà thầu	- Đối chiếu các tài liệu thuộc E-HSDT nhà thầu đã đăng tải (về tính hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính). - Thương thảo hợp đồng (nếu cần thiết).	- Biên bản đối chiếu tài liệu được ký giữa Bên mời thầu và Nhà thầu. - Biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có).	1	
	Bước 10	Trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	- Đơn vị tư vấn (trưởng hợp thuê Tư vấn) - Hoặc Tổ chuyên gia (trưởng hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Lập tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.	Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.	0,5	Khoản 4 Điều 22 Nghị định 24
	Bước 11	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thẩm định kết quả LCNT. - Trình phê duyệt kết quả LCNT.	- Báo cáo thẩm định kết quả LCNT. - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT (dự thảo).	2	Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 24.

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 12	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	Giám đốc	Xem xét, thống nhất và ký phê duyệt kết quả LCNT.	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT.	1	Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 24.
	Bước 13	Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu	Ban QLDA (theo phân công nhiệm vụ)	- Gửi thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. - Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. - Trích xuất từ trang chủ của Hệ thống https://muasamcong.mpi.gov.vn file PDF: "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu".	- Văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. - Thông tin kết quả lựa chọn nhà thầu đã được đăng tải (File PDF: "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu").	0,5	Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 24.
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 14	Chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng	Ban QLDA (theo phân công nhiệm vụ)	Tạo thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng bằng văn bản và đăng tải trên Hệ thống.	- Văn bản thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng. - Thông tin thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng đã được đăng tải.	0,5	Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 24.
5. Hoàn thiện, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng						2	
Chủ đầu tư (Ban QLDA)	Bước 15	Hoàn thiện và ký kết hợp đồng	Lãnh đạo Ban, Ban điều hành dự án, phòng kế toán, phòng KT-TĐ	- Hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Quản lý thực hiện hợp đồng.	- Hợp đồng kinh tế được ký kết.	2	Khoản 5 Điều 22 Nghị định số 24

Phụ lục 03a: Lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu thông thường (trường hợp chủ đầu tư gửi HSYC cho nhiều hơn một nhà thầu)**Mã số: QT-01C-LCNT****Tổng thời gian: 30 ngày***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DAGT ngày /11/2024)*

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổng thời gian thực hiện (<i>Lưu ý: Theo khoản 5 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 thì "việc chỉ định thầu phải được thực hiện trong thời hạn không quá 45 ngày kể từ ngày phê duyệt hồ sơ yêu cầu đến ngày ký kết hợp đồng; trường hợp gói thầu có quy mô lớn, phức tạp không quá 90 ngày"</i>).						30	
1. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu						7	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 1	Lập Hồ sơ yêu cầu (HSYC)	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSYC) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện)	a) Trường hợp thuê tư vấn: Đơn vị tư vấn lập HSYC và Tờ trình thẩm định, phê duyệt HSYC gửi Ban QLDA. b) Trường hợp Ban QLDA tự thực hiện - Dự thảo HSYC. - Lấy ý kiến góp ý dự thảo HSYC (nếu cần thiết) - Hoàn thiện HSYC theo các ý kiến góp ý (nếu có). - Dự thảo tờ trình thẩm định, phê duyệt HSYC.	- HSYC (trường hợp thuê tư vấn). - HSYC (dự thảo) đã hoàn thiện theo các góp ý nếu có (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Tờ trình thẩm định, phê duyệt HSYC.	4	Điểm a khoản 2 Điều 77 Nghị định số 24
	Bước 2	Trình, thẩm định và phê duyet HSYC	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thực hiện thẩm định HSYC. - Dự thảo văn bản Báo cáo thẩm định HSYC trình Phó Giám đốc. - Dự thảo Quyết định phê duyệt HSYC chuyên Phó Giám đốc trình Giám đốc Ban ký. - Phê duyệt HSYC.	- Báo cáo thẩm định HSYC kèm HSYC đã được thẩm định. - Quyết định phê duyệt HSYC và HSYC đã được phê duyệt.	2	- Điểm b khoản 2 Điều 77 Nghị định số 24. - Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả HSYC để thực hiện lại Bước 1.
	Bước 3	Xác định danh sách nhà thầu dự kiến được mời nhận HSYC	Ban Điều hành dự án hoặc Tổ chuyên gia (theo phân công nhiệm vụ)	Xác định danh sách nhà thầu (tối thiểu 03 nhà thầu có đủ tư cách hợp lệ quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật Đấu thầu).	- Tờ trình xin giao nhận thầu. - Hồ sơ năng lực (nếu có) hoặc tài liệu liên quan của nhà thầu. - Văn bản xem xét thông tin sơ bộ danh sách nhà thầu được dự kiến nhận HSYC.	1	Điểm c khoản 2 Điều 77 Nghị định số 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu						10,5	
Ban QLDA	Bước 4	Phát hành HSYC cho nhà thầu dự kiến chỉ định	Ban Điều hành dự án, Tổ chuyên gia (theo phân công nhiệm vụ)	- Dự thảo Thư mời nhà thầu đã được xác định nhận HSYC. - Ký thư mời nhận HSYC.	- Thư mời nhận HSYC.	0,5	Điểm a khoản 3 Điều 77 Nghị định số 24
Nhà thầu	Bước 5	Chuẩn bị và nộp hồ sơ đề xuất (HSDX)	Nhà thầu	- Lập và nộp HSDX theo yêu cầu của HSYC.	- HSDX.	10	Điểm b khoản 3 Điều 77 Nghị định số 24
3. Đánh giá và làm rõ hồ sơ đề xuất, sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch, xếp hạng nhà thầu						7	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 6	Đánh giá và làm rõ hồ sơ đề xuất, sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch, xếp hạng nhà thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Đánh giá HSDX. - Làm rõ HSDX (nếu có). - Sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch. - Xếp hạng nhà thầu.	- Văn bản Làm rõ HSDX (nếu có); Thông báo sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có); Biên bản làm việc của Tổ chuyên gia (nếu có). - Báo cáo đánh giá HSDX.	7	Khoản 4 Điều 77 Nghị định số 24
4. Thương thảo hợp đồng (nếu có)						1	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 7	Thương thảo hợp đồng	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê) - Hoặc Ban Điều hành dự án, phòng kế toán, Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Thương thảo hợp đồng (nếu có).	- Biên bản hợp của Tổ thẩm định (nếu có); Văn bản mời thương thảo (nếu có). - Biên bản thương thảo hợp đồng. - Tờ trình thẩm định, phê duyệt KQLCNT.	1	Khoản 5 Điều 77 Nghị định số 24
5. Trình thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)						3,5	
Ban QLDA	Bước 8	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thẩm định kết quả LCNT. - Trình phê duyệt kết quả LCNT.	- Báo cáo thẩm định kết quả LCNT. - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT (bản dự thảo).	2	Khoản 6 Điều 76 Nghị định số 24. Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả Báo cáo đánh giá HSDX để thực hiện lại Bước 6.

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Ban QLDA	Bước 9	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	Giám đốc	Xem xét, thống nhất và ký phê duyệt kết quả LCNT.	- Quyết định phê duyệt kết quả LCNT.	1	Khoản 6 Điều 76 Nghị định số 24.
	Bước 10	Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu	Chủ đầu tư (Ban Điều hành dự án)	Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.	- Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. - Văn bản "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu" được trích xuất từ Hệ thống https://muasamcong.mpi.gov.vn	0,5	Khoản 6 Điều 76 Nghị định số 24.
6. Hoàn thiện, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng						1	
Ban QLDA	Bước 11	Hoàn thiện và ký kết hợp đồng	Lãnh đạo Ban, Ban điều hành dự án, phòng kế toán, phòng KT-TĐ	- Hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Quản lý thực hiện hợp đồng.	- Hợp đồng kinh tế được ký kết.	1	Khoản 7 Điều 76 Nghị định số 24

Phụ lục 03b: Lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu thông thường (trường hợp chỉ có một nhà thầu được xác định để nhận HSYC)

Mã số: QT-01D-LCNT

Tổng thời gian: 25 ngày

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DAGT ngày /11/2024)

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Tổng thời gian thực hiện (<i>Lưu ý: Theo khoản 5 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 thì "việc chỉ định thầu phải được thực hiện trong thời hạn không quá 45 ngày kể từ ngày phê duyệt hồ sơ yêu cầu đến ngày ký kết hợp đồng; trường hợp gói thầu có quy mô lớn, phức tạp không quá 90 ngày"</i>).						25	
1. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu						6	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 1	Lập Hồ sơ yêu cầu (HSYC)	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn lập HSYC) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện)	a) Trường hợp thuê tư vấn: Đơn vị tư vấn lập HSYC và Tờ trình thẩm định, phê duyệt HSYC gửi Ban QLDA. b) Trường hợp Ban QLDA tự thực hiện - Dự thảo HSYC. - Lấy ý kiến góp ý dự thảo HSYC (nếu cần thiết) - Hoàn thiện HSYC theo các ý kiến góp ý (nếu có). - Dự thảo tờ trình thẩm định, phê duyệt HSYC.	- HSYC (trường hợp thuê tư vấn). - HSYC (dự thảo) đã hoàn thiện theo các góp ý nếu có (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện). - Tờ trình thẩm định, phê duyệt HSYC.	3	Điểm a khoản 2 Điều 76 Nghị định số 24
	Bước 2	Trình, thẩm định và phê duyet HSYC	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thực hiện thẩm định HSYC. - Dự thảo văn bản Báo cáo thẩm định HSYC trình Phó Giám đốc. - Dự thảo Quyết định phê duyệt HSYC chuyển Phó Giám đốc trình Giám đốc Ban ký. - Phê duyệt HSYC.	- Báo cáo thẩm định HSYC kèm HSYC đã được thẩm định. - Quyết định phê duyệt HSYC và HSYC đã được phê duyệt.	2	- Điểm b khoản 2 Điều 76 Nghị định số 24. - Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả HSYC để thực hiện lại
	Bước 3	Xác định danh sách nhà thầu dự kiến được mời nhận HSYC	Ban Điều hành dự án, Tổ chuyên gia (theo phân công nhiệm vụ)	Xác định nhà thầu (nhà thầu có đủ tư cách hợp lệ quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật Đấu thầu).	- Tờ trình xin giao nhận thầu. - Hồ sơ năng lực (nếu có) hoặc tài liệu liên quan của nhà thầu. - Văn bản xem xét thông tin sơ bộ nhà thầu được dự kiến chỉ định thầu.	1	Điểm c khoản 2 Điều 76 Nghị định số 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu						10	
Ban QLDA	Bước 4	Phát hành HSYC cho nhà thầu dự kiến chỉ	Ban Điều hành dự án, Tổ chuyên gia (theo phân công nhiệm vụ)	- Dự thảo Thư mời nhà thầu đã được xác định nhận HSYC. - Ký thư mời nhận HSYC.	- Thư mời nhận HSYC.	1	Điểm a khoản 3 Điều 76 Nghị định số 24
Nhà thầu	Bước 5	Chuẩn bị và nộp hồ sơ đề xuất (HSDX)	Nhà thầu	- Lập và nộp HSDX theo yêu cầu của HSYC.	- HSDX.	9	Điểm b khoản 3 Điều 76 Nghị định số 24
3. Đánh giá HSDX và thương thảo về các đề xuất của nhà thầu						5	
Bên mời thầu (Đơn vị tư vấn/ hoặc Ban QLDA)	Bước 6	Đánh giá HSDX và thương thảo về các đề xuất của nhà thầu	- Đơn vị tư vấn (trường hợp thuê Tư vấn) - Hoặc Tổ chuyên gia (trường hợp Ban QLDA tự thực hiện).	- Đánh giá HSDX. - Làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung HSDX (nếu có). - Thương thảo về các đề xuất của nhà thầu.	- Văn bản Làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung HSDX (nếu có); biên bản làm việc của Tổ chuyên gia (nếu có). - Báo cáo đánh giá HSDX. - Biên bản thương thảo (nếu có). - Biên bản họp của Tổ thẩm định (nếu có); Văn bản mời thương thảo (nếu có). - Tờ trình thẩm định, phê duyệt KQLCNT.	5	Khoản 4 Điều 76 Nghị định số 24
4. Trình thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT)						3	
Ban QLDA	Bước 7	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Lãnh đạo Ban và Tổ thẩm định (theo phân công nhiệm vụ)	- Thẩm định kết quả LCNT. - Trình phê duyệt kết quả LCNT.	- Báo cáo thẩm định kết quả LCNT. - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT (bản dự thảo).	2	- Khoản 5 Điều 76 Nghị định số 24. - Trường hợp chưa đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định chưa đạt thì chuyển trả Báo cáo đánh giá HSDX để thực hiện lại
	Bước 8	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	Giám đốc	Xem xét, thông nhất và ký phê duyệt kết quả LCNT.	- Quyết định phê duyệt kết quả LCNT.	0,5	- Khoản 5 Điều 76 Nghị định số 24.

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Ban QLDA	Bước 9	Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu	Chủ đầu tư (Ban Điều hành dự án)	Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.	- Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu. - Văn bản "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu" được trích xuất từ Hệ	0,5	- Khoản 5 Điều 76 Nghị định số 24.
5. Hoàn thiện, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng						1	
Ban QLDA	Bước 10	Hoàn thiện và ký kết hợp đồng	Lãnh đạo Ban, Ban điều hành dự án, phòng kế toán, phòng KT-TĐ	- Hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Quản lý thực hiện hợp đồng.	- Hợp đồng kinh tế được ký kết.	1	Khoản 6 Điều 76 Nghị định số 24

**Phụ lục 04: Lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn
(đối với gói thầu trong hạn mức chỉ định thầu quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu)**

Mã số: QT-01E-LCNT

Tổng thời gian: 6 ngày

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DAGT ngày /11/2024)

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian tối thiểu (ngày)	Ghi chú
Tổng thời gian thực hiện (Lưu ý: Theo khoản 2 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 thì <i>"Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bắt đầu thực hiện gói thầu, các bên phải hoàn thiện thủ tục chỉ định thầu bao gồm các bước sau: chuẩn bị và gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu; hoàn thiện hợp đồng; trình, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu; ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng."</i>)						5	
Ban QLDA	Bước 1	Chuẩn bị và gửi dự thảo hợp đồng cho Nhà thầu	Giám đốc Ban/ Ban Điều hành dự án/ Các phòng có liên quan (KT-TĐ, Kế toán và QLDA hoặc theo phân công nhiệm vụ).	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo hợp đồng (gồm phạm vi, nội dung công việc, thời gian thực hiện, chất lượng công việc cần đạt được, giá trị tương ứng và các nội dung cần thiết khác); - Lấy ý kiến, thông qua dự thảo hợp đồng; - Xác định Nhà thầu có khả năng thực hiện gói thầu (căn cứ mục tiêu, phạm vi công việc); - Ban QLDA và nhà thầu tiến hành hoàn thiện hợp đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình xin giao nhận thầu; - Hồ sơ năng lực (nếu có) hoặc tài liệu liên quan của nhà thầu có khả năng thực hiện gói thầu; - Văn bản xác định nhà thầu dự kiến thực hiện gói thầu (nếu có); - Văn bản dự thảo hợp đồng. 	2	Điểm a khoản 3 Điều 78 Nghị định số 24
	Bước 2	Hoàn thiện hợp đồng, trình, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu	Ban Điều hành dự án/ hoặc Phòng KT-TĐ tổ chức; Giám đốc Ban hoặc Giám đốc Dự án, Phòng kế toán và người đại diện theo pháp luật của nhà thầu.	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện hợp đồng. - Trình kết quả lựa chọn thầu; - Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; - Công khai kết quả lựa chọn Nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia https://muasamcong.mpi.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản hoàn thiện hợp đồng (nếu có). - Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. - Văn bản "Xem kết quả lựa chọn Nhà thầu" được trích xuất từ Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, https://muasamcong.mpi.gov.vn 	2	Điểm b khoản 3 Điều 78 Nghị định số 24

Cơ quan/ Đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Cá nhân/ Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian tối thiểu (ngày)	Ghi chú
	Bước 3	Ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng	Giám đốc Ban và Người đại diện theo pháp luật của nhà thầu/ Ban Điều hành dự án/ Phòng KT-TĐ.	- Ký kết hợp đồng. - Quản lý thực hiện hợp đồng.	Hợp đồng kinh tế được ký kết.	1	Điểm c khoản 3 Điều 78 Nghị định số 24